

Số: 69/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Trụ, ngày 20 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 87/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Minh N, sinh năm 1996; Địa chỉ cư trú: Số X, ấp BH, xã DT, huyện T, tỉnh LA.

2/ Bà Trần Thị YN, sinh năm 1997; Địa chỉ cư trú: Ấp PX, xã PM, huyện TP, tỉnh TG.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị YN xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Tân, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An vào ngày 17/8/2017 nên quan hệ hôn nhân giữa ông N và bà YN được xác định là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 10/6/2022, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn do không còn tình cảm với nhau, thỏa thuận về nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con và thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị YN tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị YN có 01 con chung tên Nguyễn TB sinh ngày 03/12/2019. Khi ly hôn, ông bà thống nhất giao cho bà Trần Thị YN trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông Nguyễn Minh N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định của pháp luật.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị YN đều xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị YN xác định không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Minh N và bà Trần Thị YN tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Ông Nguyễn Minh N tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007363 ngày 10/6/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, hoàn trả cho ông Nguyễn Minh N số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Trần Thị YN tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà YN đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007364 ngày

10/6/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, hoàn trả cho bà Trần Thị YN số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ (Để thi hành);
- Các đương sự;
- UBND xã ĐT, huyện T, tỉnh Long An (Để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Hoàng Dung